

Số: /QĐ-TTPY

Khánh Hòa, ngày tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố thủ tục hành chính nội bộ lĩnh vực giám định pháp y
theo yêu cầu của người giám định**

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM PHÁP Y TỈNH KHÁNH HOÀ

Căn cứ Quyết định số 1736/QĐ-UBND ngày 17/6/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc kiện toàn tổ chức Trung tâm Pháp y Khánh Hòa;

Căn cứ Luật Giám định tư pháp ngày 20/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp ngày 20/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính Phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp; Nghị định số 157/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính Phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp;

Căn cứ Kế hoạch số 10583/KH-UBND ngày 31/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Thông tư số 13/2022/TT-BYT ngày 30/11/2022 của Bộ Y tế ban hành quy trình, biểu mẫu giám định pháp y, thời hạn, nhân lực thực hiện giám định pháp y;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Tổ chức - Hành chính quản trị - Kế hoạch tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố thủ tục hành chính nội bộ lĩnh vực giám định pháp y theo yêu cầu của người giám định tại Trung tâm Pháp y tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng Khoa Giám định, Trưởng các Khoa, Phòng Trung tâm Pháp y Khánh Hòa và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (VBĐT);
- Sở Y tế (VBĐT);
- Lưu: VT, KGD.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Ngọc Viện

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ LĨNH VỰC GIÁM ĐỊNH PHÁP Y
THEO YÊU CẦU CỦA NGƯỜI GIÁM ĐỊNH
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TTPY ngày /11/2023
của Giám đốc Trung tâm Pháp y tỉnh Khánh Hòa)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	Giám định pháp y trên đối tượng người sống (tổn thương cơ thể trên người sống; tình trạng sức khỏe; giám định độ tuổi trên người sống; giám định giới tính; giám định nghi can xâm hại tình dục; trẻ em bị hành hạ, ngược đãi; giám định sự có thai; giám định xâm hại tình dục; giám định vật gây thương tích; tổn thương cơ thể qua hồ sơ) theo yêu cầu của người giám định tại Trung tâm Pháp y tỉnh Khánh Hòa	Giám định pháp y	Trung tâm Pháp y tỉnh Khánh Hòa
2	Giám định pháp y trên đối tượng tử thi (giám định tử thi; giám định tử thi trong thiên tai, thảm họa; tử thi là trẻ sơ sinh hoặc thai nhi; tử thi khai quật) theo yêu cầu của người đại diện đương sự tại Trung tâm Pháp y tỉnh Khánh Hòa	Giám định pháp y	Trung tâm Pháp y tỉnh Khánh Hòa
3	Giám định pháp y độc chất, mô bệnh học theo yêu cầu tại Trung tâm Pháp y tỉnh Khánh Hòa	Giám định pháp y	Trung tâm Pháp y tỉnh Khánh Hòa

II. PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Tên thủ tục: Giám định pháp y trên đối tượng người sống (tổn thương cơ thể trên người sống; tình trạng sức khỏe; giám định độ tuổi trên người sống; giám định giới tính; giám định nghi can xâm hại tình dục; trẻ em bị hành hạ, ngược đãi; giám định sự có thai; giám định xâm hại tình dục; giám định vật gây thương tích; tổn thương cơ thể qua hồ sơ) theo yêu cầu của người giám định tại Trung tâm Pháp y tỉnh Khánh Hòa.

1.1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Bộ phận thuộc Khoa Giám định được phân công tiếp nhận quyết yêu cầu, hồ sơ và đối tượng giám định; chuyển hồ sơ cho Khoa Giám định thực hiện trong vòng 0,25 ngày (nếu đủ điều kiện giám định); từ chối giám định trong trường

hợp không đủ điều kiện giám định theo quy định tại khoản 7 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp.

- Bước 2: Lãnh đạo đơn vị phân công giám định viên (GDV) pháp y, người giúp việc (NGV) cho GDV pháp y thực hiện giám định trong vòng 0,25 ngày.

- Bước 3: GDV nghiên cứu hồ sơ, tài liệu trước khi tiến hành khám giám định trong vòng 0,25 ngày.

- Bước 4: Kíp giám định (gồm GDV và NGV) tiếp nhận người được giám định từ cơ quan trung cầu; đối chiếu giấy tờ của người được giám định; giải thích cho người được giám định về quy trình khám trước khi tiến hành giám định; đề nghị người được giám định phối hợp trong quá trình giám định, thực hiện trong vòng 0,25 ngày.

- Bước 5: Kíp giám định (gồm GDV và NGV) khám đánh giá thương tích, chỉ định người được giám định khám chuyên khoa, cận lâm sàng, trả lại kết quả khám chuyên khoa, cận lâm sàng cho kíp giám định trong vòng 01 ngày.

- Bước 6: Kíp giám định hội chẩn, xin ý kiến chuyên gia (nếu cần thiết); tổng hợp, đánh giá kết quả và kết luận giám định trong vòng 06 ngày.

- Bước 7: Kíp giám định hoàn thiện kết luận giám định, trình lãnh đạo đơn vị ký ban hành trong vòng 0,5 ngày làm việc.

- Bước 8: Bộ phận Văn thư bàn giao Kết luận giám định cho Cơ quan trung cầu giám định trong vòng 0,5 ngày làm việc.

1.2. Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp hồ sơ tại Bộ phận tiếp đón khám giám định (Tầng 5 Khu Liên cơ Y tế số 4 Lý Tự Trọng, TP. Nha Trang).

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- 01 Bản chính yêu cầu giám định.
- 01 Bản sao hợp pháp các hồ sơ, tài liệu có liên quan đến nội dung cần giám định:

+ Các bản sao hồ sơ y tế có liên quan đến thương tích cần giám định nếu người được giám định có khám, điều trị tại cơ sở y tế.

+ Yêu cầu giám định, kết luận giám định trước đó đối với trường hợp giám định bổ sung, giám định lại.

+ Biên bản xem xét dấu vết thân thể (nếu có).

+ Biên bản ghi lời khai của bị hại, nghi can, nhân chứng (nếu cần).

+ Các tài liệu khác có liên quan đến nội dung cần giám định: ảnh chụp thương tích, ảnh chụp hiện trường,... (nếu có).

- Mẫu vật giám định (nếu có).

1.4. Thời hạn giải quyết: 09 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ giám định từ Cơ quan trung cầu giám định và không quá 18 ngày đối với trường hợp phải hội chẩn.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Người yêu cầu giám định theo quy định tại Luật Giám định tư pháp số 13/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật số 56/2020/QH14 ngày 10 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp; Điều 207 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Trung tâm Pháp y tỉnh.

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Kết luận giám định pháp y; Văn bản từ chối giám định (trong trường hợp không đủ điều kiện giám định).

1.8. Phí, lệ phí (nếu có): Thực hiện theo Quyết định số 01/2014/QĐ-TTg ngày 01/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp; Thông tư số 31/2015/TT-BYT ngày 14/10/2015 của Bộ Y tế Quy định việc áp dụng chế độ bồi dưỡng, thời gian và số người thực hiện giám định đối với từng loại việc giám định pháp y, pháp y tâm thần; Thông tư số 34/2014/TT-BTC ngày 21/3/2014 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí giám định tư pháp trong lĩnh vực pháp y.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: Luật Giám định tư pháp ngày 20/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp ngày 20/6/2012; Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính Phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp; Nghị định số 157/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính Phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp; Thông tư số 13/2022/TT-BYT ngày 30/11/2022 của Bộ Y tế ban hành quy trình, biểu mẫu giám định pháp y, thời hạn, nhân lực thực hiện giám định pháp y.

2. Tên thủ tục: Giám định pháp y trên đối tượng tử thi (giám định tử thi; giám định tử thi trong thiên tai, thảm họa; tử thi là trẻ sơ sinh hoặc thai nhi; tử thi khai quật) theo yêu cầu của người đại diện đương sự tại Trung tâm Pháp y tỉnh Khánh Hòa.

2.1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Bộ phận thuộc Khoa Giám định được phân công tiếp nhận yêu cầu, hồ sơ và đối tượng giám định; chuyển hồ sơ cho Khoa Giám định (nếu đủ điều kiện giám định); từ chối giám định trong trường hợp không đủ điều kiện giám định theo quy định tại khoản 7 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp.

- Bước 2: Lãnh đạo đơn vị phân công giám định viên (GDV) pháp y, người giúp việc (NGV) cho GDV pháp y thực hiện giám định.

- Bước 3: GDV nghiên cứu hồ sơ, tài liệu trước khi tiến hành khám giám định; từ bước 1 đến bước 3 thực hiện trong vòng 0,25 ngày.

- Bước 4: Kíp giám định (gồm GDV và NGV) tiến hành khám nghiệm, thu mẫu, chỉ định xét nghiệm bổ sung/ giám định khác trong vòng 0,5 ngày.

- Bước 5: Kết thúc khám nghiệm, khâu vết mổ, vệ sinh sơ bộ tử thi thực hiện trong vòng 0,25 ngày.

- Bước 6: Kíp giám định nghiên cứu mẫu vật, thực nghiệm (nếu cần thiết); tham gia khám nghiệm hiện trường (nếu cần thiết) trong vòng 05 ngày.

- Bước 7: Kíp giám định thực hiện hoặc đề nghị gửi mẫu làm các xét nghiệm/ giám định bổ sung (mô bệnh học, độc chất, ADN,...) trong vòng 20 ngày.

- Bước 8: Hội chẩn, xin ý kiến chuyên gia trong vòng 03 ngày.

- Bước 7: Kíp giám định hoàn thiện kết luận giám định, trình lãnh đạo đơn vị ký ban hành trong vòng 0,5 ngày làm việc.

- Bước 8: Bộ phận Văn thư bàn giao Kết luận giám định cho Cơ quan trung cầu giám định trong vòng 0,5 ngày làm việc.

2.2. Cách thức thực hiện: Người đại diện đương sự yêu cầu giám định tại Trung tâm Pháp y, Khu Liên cơ Y tế số 4 Lý Tự Trọng, TP. Nha Trang).

2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- 01 Bản chính Yêu cầu giám định.

- 01 Bản sao hợp pháp các hồ sơ, tài liệu có liên quan đến nội dung cần giám định:

+ Các bản sao hồ sơ y tế có liên quan đến giám định pháp y.

+ Yêu cầu giám định, kết luận giám định trước đó đối với trường hợp giám định bổ sung, giám định lại.

+ Các tài liệu khác có liên quan đến nội dung cần giám định.

+ Mẫu vật giám định (nếu có).

2.4. Thời hạn giải quyết: 30 ngày kể từ ngày nhận được trung cầu giám định từ Cơ quan trung cầu giám định.

2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Người yêu cầu giám định theo quy định tại Luật Giám định tư pháp số 13/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật số 56/2020/QH14 ngày 10 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp; Điều 207 Bộ luật Tố tụng hình sự.

2.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Trung tâm Pháp y tỉnh.

2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Kết luận giám định pháp y; Văn bản từ chối giám định (trong trường hợp không đủ điều kiện giám định).

2.8. Phí, lệ phí (nếu có): Thực hiện theo Quyết định số 01/2014/QĐ-TTg ngày 01/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp; Thông tư số 31/2015/TT-BYT ngày 14/10/2015 của Bộ Y tế Quy định việc áp dụng chế độ bồi dưỡng, thời gian và số người thực hiện giám định đối với từng loại việc giám

định pháp y, pháp y tâm thần; Thông tư số 34/2014/TT-BTC ngày 21/3/2014 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí giám định tư pháp trong lĩnh vực pháp y.

2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.

2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không.

2.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: Luật Giám định tư pháp ngày 20/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp ngày 20/6/2012; Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính Phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp; Nghị định số 157/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính Phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp; Thông tư số 13/2022/TT-BYT ngày 30/11/2022 của Bộ Y tế ban hành quy trình, biểu mẫu giám định pháp y, thời hạn, nhân lực thực hiện giám định pháp y.

3. Giám định pháp y độc chất, mô bệnh học theo yêu cầu tại Trung tâm Pháp y tỉnh Khánh Hòa.

3.1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Viên chức thuộc Khoa Giải phẫu bệnh - Hóa pháp được giao nhiệm vụ tiếp nhận và lập biên bản giao nhận yêu cầu, hồ sơ giám định (nếu đủ điều kiện giám định).

- Bước 2: Viên chức thuộc Khoa Giải phẫu bệnh - Hóa pháp tiếp nhận mẫu do người yêu cầu giám định cung cấp trực tiếp hoặc gián tiếp qua bưu điện. Người nhận mẫu tiến hành kiểm tra mẫu, tình trạng niêm phong, thông tin trên mẫu, đối chiếu với nội dung trung cầu, yêu cầu giám định. Nếu đủ điều kiện giám định thì tiến hành lập biên bản giao nhận mẫu giám định. Từ chối giám định trong trường hợp không đủ điều kiện giám định theo quy định tại khoản 7 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp.

Trong thời gian chờ giám định, mẫu được bảo quản tuân thủ các quy định về lưu mẫu phù hợp với tính chất của từng loại mẫu.

Thời gian thực hiện bước 1 và bước 2 là 0,5 ngày.

- Bước 3: Lãnh đạo đơn vị phân công giám định viên (GDV) pháp y, người giúp việc (NGV) cho GDV pháp y thực hiện giám định trong vòng 0,5 ngày.

- Bước 4: Kíp giám định (gồm GDV và NGV) tiến hành nghiên cứu hồ sơ, tài liệu, chuẩn bị các điều kiện giám định theo hướng dẫn của phương pháp thử tương ứng, thực hiện trong vòng 01 ngày.

- Bước 5: Kíp giám định (gồm GDV và NGV) tiến hành xử lý mẫu và thử nghiệm các chỉ tiêu, quy trình được phân công theo các phương pháp, tiêu chuẩn tương ứng đã được kiểm soát. Ghi chép kết quả thử nghiệm vào văn bản ghi nhận quá trình thực hiện giám định trong vòng 14 ngày.

- Bước 6: Kíp giám định tổng hợp, đánh giá kết quả giám định, báo cáo kết quả giám định cho người phụ trách. Người phụ trách kiểm tra các thông tin trong báo cáo kết quả giám định và các thông tin khác trong các hồ sơ kèm theo, kiểm tra tính xác thực của các dữ liệu báo cáo so với dữ liệu gốc trên thiết bị, các thông tin liên quan đến quá trình giám định, kiểm tra các phép tính toán, đảm bảo các kết quả thử nghiệm và phương pháp thử chính xác trong vòng 03 ngày.

- Bước 7: Kíp giám định hoàn thiện kết luận giám định, trình lãnh đạo đơn vị ký ban hành trong vòng 0,5 ngày làm việc.

- Bước 8: Bộ phận Văn thư bàn giao Kết luận giám định cho Người yêu cầu giám định trong vòng 0,5 ngày làm việc.

3.2. Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp hồ sơ tại Bộ phận tiếp đón giám định (Tầng 5 Khu Liên cơ Y tế số 4 Lý Tự Trọng, TP. Nha Trang).

3.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- 02 Bản chính Quyết định trưng cầu giám định.
- 01 Bản sao hợp pháp các tài liệu liên quan đến giám định độc chất:
 - + Biên bản khám nghiệm tử thi (nếu có).
 - + Biên bản khám nghiệm hiện trường (nếu có).
 - + Các tài liệu khác có liên quan.
- Vật chứng gửi giám định (nếu có).

3.4. Thời hạn giải quyết: 20 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ giám định từ người yêu cầu giám định.

3.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Người yêu cầu giám định theo quy định tại Luật Giám định tư pháp số 13/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật số 56/2020/QH14 ngày 10 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp; Điều 207 Bộ luật Tố tụng hình sự.

3.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Trung tâm Pháp y tỉnh.

3.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Kết luận giám định pháp y; Văn bản từ chối giám định (trong trường hợp không đủ điều kiện giám định).

3.8. Phí, lệ phí (nếu có): Thực hiện theo Quyết định số 01/2014/QĐ-TTg ngày 01/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp; Thông tư số 31/2015/TT-BYT ngày 14/10/2015 của Bộ Y tế Quy định việc áp dụng chế độ bồi dưỡng, thời gian và số người thực hiện giám định đối với từng loại việc giám định pháp y, pháp y tâm thần; Thông tư số 34/2014/TT-BTC ngày 21/3/2014 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí giám định tư pháp trong lĩnh vực pháp y.

3.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.

3.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):

3.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: Luật Giám định tư pháp ngày 20/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp ngày 20/6/2012; Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính Phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp; Nghị định số 157/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính Phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp; Thông tư số 13/2022/TT-BYT ngày 30/11/2022 của Bộ Y tế ban hành quy trình, biểu mẫu giám định pháp y, thời hạn, nhân lực thực hiện giám định pháp y.